

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 06 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 10/06/2026 ĐẾN NGÀY 19/06/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 10-19/6 chịu ảnh hưởng rìa nam rãnh thấp có trục 23-26 độ vĩ bắc nối với vùng ATPT, riêng khoảng ngày 10-13/6 rãnh thấp bị nén dịch xuống phía nam và đầy dần, gió mùa tây nam hoạt động trung bình. Trên cao áp cao cận nhiệt đới lấn tây, sau đó hoạt động ổn định và suy yếu.
Thời tiết chủ yếu: Các ngày 14-18/6 ngày nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt, chiều và đêm có mưa rào và dông vài nơi; các ngày 10-13/6 nền nhiệt giảm dần, ngày nắng, chiều và chiều tối có mưa rào và dông rải rác ở vùng núi, đồng bằng có mưa rào và dông vài nơi, đêm có mưa rào và dông vài nơi.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.
- Do ảnh hưởng của nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc với nền nhiệt độ cao.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 09/06/2026							Ngày 10/06/2026							11/06/2026							12/06/2026						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Hải Châu	28	0	30	S	2	84		34	0	30	SSW	3	51		27	34	30	SW	2		26	34	30	SW	2			
Cẩm Lệ	27	0	25	S	2	85		33	0	30	SSW	2	52		26	33	30	SW	2		25	33	35	SW	2			
Sơn Trà	26	0	30	SSW	3	88		33	0	25	SSW	3	54		26	33	25	SSW	3		25	33	30	SSW	3			
Hòa Khánh	26	0	30	SSW	2	82		34	0	25	SW	2	50		26	34	30	SW	2		26	34	30	SW	2			
Ngũ Hành Sơn	26	0	25	S	3	86		33	0	30	SW	4	54		26	33	30	SW	3		25	33	30	SW	3			
Hòa Tiến	27	0	25	SSW	2	85		33	0	30	SW	3	54		27	33	35	SW	2		26	33	25	SW	2			
Hải Vân	25	0	30	S	3	90		32	0	25	SW	3	55		25	32	30	SW	2		25	32	30	SW	2			
Hoàng Sa	27	0	25	SSW	5	90		31	0	25	SSW	5	55		27	31	30	SSW	6		27	31	35	SSW	6			
Tam Kỳ	27	0	25	SSW	2	88		34	0	30	SSW	3	50		26	34	30	SSW	2		26	34	30	SSW	2			
Thăng Bình	26	0	25	SSW	3	86		33	0	30	SSW	2	50		26	33	30	SW	2		26	33	30	SW	2			
Hội An	25	0	30	S	3	86		33	0	30	SSW	3	52		25	33	30	SSW	2		25	33	30	SSW	2			
Điện Bàn	27	0	30	SSW	3	84		34	0	25	SSW	3	50		27	34	30	SW	2		27	34	25	SW	2			
Đại Lộc	26	0	30	SSW	2	89		33	0	30	SW	2	52		26	33	30	SW	2		26	33	30	SW	2			
Núi Thành	25	0	30	SSW	3	84		33	0	30	SSW	3	54		25	33	30	SSW	3		25	33	35	SSW	3			
Tiên Phước	24	0	30	SSW	2	95		33	0	35	SW	2	50		24	33	30	SW	2		24	33	30	SW	2			
Trà My	25	0	30	SSW	2	94		34	0	25	SSW	2	48		25	34	30	SW	1		25	34	25	SW	1			
Khâm Đức	24	0	25	S	2	96		33	2	55	SW	2	49		24	33	35	SW	2		24	33	30	SW	2			
Thanh Mỹ	25	0	30	S	2	95		34	0	25	SW	3	50		25	34	30	SW	2		25	34	30	SW	2			
Quế Sơn	25	0	30	SSW	1	94		33	0	30	SW	3	48		25	33	30	SW	1		25	33	25	SW	1			
Đông Giang	25	0	30	SSW	1	94		34	1	55	SW	2	50		25	34	30	SW	2		25	34	25	SW	2			
Tây Giang	24	0	25	SSW	1	95		33	2	55	SSW	2	50		24	33	30	SSW	1		24	33	30	SSW	1			

Điểm dự báo	13/06/2026				14/06/2026				15/06/2026				16/06/2026				17/06/2026				18/06/2026				19/06/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	28	34	35		26	35	60		26	36	55		26	36	60		26	36	30		27	36	25		27	36	25		7
Cẩm Lệ	27	33	25		25	34	60		25	35	60		25	35	55		25	35	25		26	35	30		26	35	25		5
Sơn Trà	26	33	30		25	34	60		25	35	60		26	35	60		25	35	25		26	35	25		27	35	25		7
Hòa Khánh	26	34	35		26	34	35		26	36	30		25	36	30		25	36	30		27	36	30		27	36	25		0
Ngũ Hành Sơn	26	33	30		25	34	55		25	35	60		26	35	60		26	35	30		26	35	30		26	35	30		4
Hòa Tiến	27	33	30		25	34	60		25	36	60		25	36	60		25	36	60		26	36	30		27	36	30		8
Hải Vân	25	32	30		26	34	30		26	36	35		26	36	30		25	36	60		26	36	30		27	36	25		15
Hoàng Sa	27	31	35		25	31	30		25	32	30		25	32	30		25	32	35		25	32	30		25	32	25		0
Tam Kỳ	27	34	30		26	35	55		26	37	60		25	37	25		26	37	30		26	37	30		26	37	35		10
Thăng Bình	26	33	30		25	34	30		25	36	30		25	36	30		25	36	30		25	36	30		25	36	30		0
Hội An	25	33	30		25	34	25		25	35	25		25	35	25		26	35	30		26	35	30		26	35	25		0
Điện Bàn	27	34	35		25	34	25		25	36	30		25	36	30		25	36	30		25	36	25		25	36	30		0
Đại Lộc	26	33	30		26	34	30		26	36	30		26	36	25		25	36	35		25	36	30		25	36	30		0
Núi Thành	25	33	30		25	34	35		25	35	30		25	35	25		25	35	25		25	35	30		25	35	30		6
Tiên Phước	24	33	30		24	34	55		24	36	55		24	36	60		25	36	60		25	36	30		25	36	30		10
Trà My	25	34	35		25	35	60		25	36	60		24	36	60		25	36	35		25	36	30		25	36	30		35
Khâm Đức	24	33	25		25	34	55		25	35	60		25	35	60		24	35	60		24	35	35		24	35	30		30
Thạnh Mỹ	25	34	30		24	34	30		24	36	30		24	36	30		24	36	25		24	36	25		24	36	25		20
Quế Sơn	25	33	30		24	34	25		24	35	30		24	35	30		25	35	30		25	35	35		25	35	25		25
Đông Giang	25	34	25		24	34	60		24	35	60		24	35	60		24	35	60		24	35	30		24	35	30		30
Tây Giang	24	33	30		24	34	60		24	35	55		24	35	55		24	35	60		35	30	30		24	35	25		35

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 10/06/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Thị Đào

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avuong, Tây Giang và Hùng Sơn